

Số: 11 /BCQT

Hải phòng, ngày 24 tháng 01 năm 2017

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT**  
Năm 2016**Kính gửi:** - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

- Tên công ty niêm yết: CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG XANH VIP
- Địa chỉ trụ sở chính: Khu Kinh tế Đình Vũ – Cát Hải, phường Đông Hải 2, quận Hải An, Hải Phòng, Việt Nam
- Điện thoại: 031.8830333 Fax: 031.8830688 Email: info@vipgreenport.com.vn
- Vốn điều lệ: 575.000.000.000 đồng (Năm trăm bảy mươi lăm tỷ đồng)
- Mã chứng khoán: VGP

**I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông**

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 Công ty Cổ phần Cảng Xanh Vip họp ngày 26 tháng 05 năm 2016 tại Hội trường tầng 1 – Khách sạn Harbourview – số 4 Trần Phú – Tp. Hải Phòng.

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	25.2016/NQ-ĐHĐCĐ	26/05/2016	<p><b>1. Thông qua báo cáo tài chính năm 2015 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG:</b></p> <p>Một số chỉ tiêu cơ bản trong báo cáo tài chính năm 2015 đã được kiểm toán:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổng tài sản: 1.089.349.299.769 đồng.</li> <li>- Vốn chủ sở hữu: 440.803.125.729 đồng.</li> <li>- Vốn góp của chủ sở hữu: 450.000.000.000 đồng.</li> <li>- Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ: 6.232.844.931 đồng.</li> <li>- Lợi nhuận kế toán trước thuế: 9.136.246.821 đồng.</li> </ul>

*Tỷ lệ biểu quyết đồng ý: 100%*

**2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016:**

- Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ: 265  
tỉ đồng.

- Lợi nhuận kế toán trước thuế: -9 tỉ đồng.

*Tỷ lệ biểu quyết đồng ý: 100%*

**3. Mức thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2015 và năm 2016:**

a. Căn cứ Nghị quyết ngày 22/10/2014 của Đại hội đồng cổ đông thành lập Công ty Cổ phần Cảng Xanh VIP, mức thù lao và thưởng HĐQT, BKS Công ty năm 2015 như sau:

- Mức thù lao của Chủ tịch HĐQT: 5 triệu đồng/tháng
- Mức thù lao của Phó Chủ tịch HĐQT: 4 triệu đồng/tháng
- Mức thù lao của thành viên HĐQT: 3 triệu đồng/tháng
- Mức thù lao của Trưởng BKS: 3 triệu đồng/tháng
- Mức thù lao của thành viên BKS: 2 triệu đồng/tháng

Tổng số thù lao chi trong năm 2015 là: 146 triệu đồng.

Các thành viên HĐQT & BKS đại diện phần vốn của VSC không nhận thù lao năm 2015 vì Công ty đang lỗ.

b. Mức thù lao HĐQT, BKS năm 2016: Do hoạt động của Công ty còn gặp nhiều khó khăn nên HĐQT Công ty đề nghị không chi thù lao trong năm 2016.

*Tỷ lệ biểu quyết đồng ý: 100%*

**4. Thông qua việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2014-2017:**

Miễn nhiệm chức danh thành viên HĐQT đối với:

1. Ông Vũ Quang Khánh.
2. Ông Lê Bá Hồng.

Miễn nhiệm chức danh BKS đối với:

1. Ông Lê Đức Bình.
2. Ông Lương Văn Biên.
3. Bà Đoàn Thị Thanh Thủy.

**5. Thông qua kết quả bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2014-2017:**

Bầu bổ sung thành viên HĐQT đối với:

1. Ông Cáp Trọng Cường.
2. Ông Chang, Cheng Yung.

Bầu bổ sung thành viên BKS đối với:

1. Ông Lê Thế Trung.
2. Ông Nguyễn Tuấn Anh.
3. Ông Trương Lý Thế Anh.

**6. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty năm 2016:**

Để chủ động cho việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2016 của Công ty và theo đề nghị của Ban kiểm soát, đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT lựa chọn Công ty kiểm toán trong số các Công ty đủ điều kiện theo quy định của UBCKNN được kiểm toán các doanh nghiệp niêm yết báo cáo tài chính năm 2016 cho Công ty Cổ phần Cảng Xanh VIP.

*Tỷ lệ biểu quyết đồng ý: 100%*

**7. Sửa đổi, bổ sung điều 10, điều 19, điều 22, điều 35, điều 36, điều 45 và điều 46 trong Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần Cảng Xanh VIP**

*Tỷ lệ biểu quyết đồng ý: 100%*

Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Cảng Xanh VIP có trách nhiệm triển khai, thực hiện nghị quyết này.



## II. Hội đồng quản trị

### 1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Văn Tiến	- Chủ tịch HĐQT	22/10/2014	4	100%	
2	Ông Trần Xuân Bạo	- Ủy viên	22/10/2014	4	100%	
3	Ông Nguyễn Việt Trung	- Ủy viên	22/10/2014	4	100%	
4	Ông Cáp Trọng Cường	- Ủy viên	26/5/2016	4	100%	
5	Ông Chang Cheng-Yung	- Ủy viên	26/5/2016	4	100%	

### 2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

+ HĐQT giám sát việc thực hiện các nghị quyết, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư đã được HĐQT và Đại hội đồng cổ đông thông qua.

+ Giám sát các hoạt động điều hành của Tổng Giám đốc để đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty được an toàn, tuân thủ đúng các quy định của pháp luật, theo đúng định hướng nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

+ Giám sát công tác điều hành quản lý, tái cơ cấu tổ chức hoạt động, chuyển đổi mô hình hoạt động trong toàn hệ thống Công ty.

### 3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Thực hiện các nhiệm vụ của HĐQT và Chủ tịch HĐQT giao.

### 4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	21.2016/NQ-HĐQT	12/04/2016	<p>1. Thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2015 và Kế hoạch năm 2016;</p> <p>2. Hội đồng quản trị đánh giá cao nỗ lực điều hành của Ban Điều hành, Ban dự án đã đưa cầu cảng số 1 vào hoạt động và cầu cảng 2 vào xây dựng đúng tiến độ, trên cơ sở đó tiếp tục triển khai:</p> <p>+ Đưa cầu cảng số 2 và các thiết bị vào hoạt động đúng tiến độ theo các hợp đồng đã ký kết;</p> <p>+ Giảm mức lỗ dự kiến năm 2016 xuống còn dưới 20 tỷ đồng.</p>

			<p>3. Thông qua lịch họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2016 dự kiến vào cuối tháng 5/2016. Để chuẩn bị Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016, giao cho:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Hội đồng quản trị chuẩn bị Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2015 và Kế hoạch năm 2016;</li> <li>+ Ban Kiểm soát chuẩn bị Báo cáo của Ban kiểm soát;</li> <li>+ Ban Thư ký chuẩn bị tập hợp các văn bản, tài liệu, tờ trình Đại hội.</li> </ul>
2	<del>23</del> 2016/NQ-HĐQT	<del>24</del> 05/2016	<p><u>Điều 1.</u> Thông qua kết quả hoạt động 3 tháng đầu năm 2016.</p> <p><u>Điều 2.</u> Kế hoạch Quý 2 năm 2016:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ <i>Chỉ tiêu tài chính:</i> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Doanh thu: 101,30 tỷ đồng</li> <li>- Lợi nhuận: 7,36 tỷ đồng.</li> </ul> </li> <li>+ <i>Đầu tư:</i> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nạo vét, duy tu vùng nước trước bến và vũng quay tàu theo đúng thiết kế, đảm bảo tiếp nhận tàu an toàn.</li> </ul> </li> </ul> <p><u>Điều 3.</u> Thông qua dự thảo tài chính lần 1 năm 2016 được cập nhật, sửa đổi</p> <p><u>Điều 4.</u> Đốc thúc Ban Giám Đốc nhanh chóng hoàn thiện cơ sở vật chất hạ tầng để nâng cao chất lượng phục vụ tại cảng.</p> <p><u>Điều 5.</u> Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty và các đơn vị, phòng ban liên quan chịu trách nhiệm thi hành.</p>
2	<del>42</del> 2016/NQ-HĐQT	19/08/2016	<p><u>Điều 1.</u> Thông qua kết quả hoạt động 6 tháng đầu năm 2016, cụ thể như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ <i>Chỉ tiêu tài chính:</i> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Doanh thu: 151,24 tỷ đồng</li> <li>- Lợi nhuận: 9,69 tỷ đồng.</li> </ul> </li> <li>+ <i>Đầu tư:</i> tổng mức đầu tư 6 tháng đầu năm 2016 là: 303 tỷ đồng. Trong đó đầu tư xây dựng cơ bản là: 136 tỷ đồng, đầu tư phương tiện thiết bị đã trả nhà thầu là: 167 tỷ đồng.</li> </ul> <p><u>Điều 2.</u> Kế hoạch 6 tháng cuối năm 2016:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ <i>Chỉ tiêu tài chính:</i> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Doanh thu: 192,30 tỷ đồng</li> </ul> </li> </ul>



			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lợi nhuận: 15,36 tỷ đồng.</li> <li>+ <i>Đầu tư</i>:</li> <li>- Nạo vét, duy tu vùng nước trước bến và vũng quay tàu theo đúng thiết kế, đảm bảo tiếp nhận tàu an toàn. Chi phí dự kiến là: 5 tỷ đồng.</li> <li>- Hoàn thiện việc lắp đặt và đưa vào sử dụng QC 04. Thời gian lắp đặt dự kiến từ giữa tháng 8 và hoàn tất trong tháng 9/2016.</li> <li>- 6 tháng cuối năm 2016 còn phải trả các nhà thầu về đầu tư phương tiện thiết bị là: 32,6 tỷ đồng.</li> </ul> <p><u>Điều 3.</u> Thông qua dự thảo tài chính năm 2016 được cập nhật, sửa đổi (như file kèm theo).</p> <p><u>Điều 4.</u> Hỗ trợ chi phí đi lại cho người lao động làm việc VIP GREENPORT như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khối nhân viên văn phòng (làm việc theo giờ hành chính): 250.000 đồng/người-tháng</li> <li>- Khối nhân viên hiện trường (làm việc theo ca sản xuất): 300.000 đồng/người-tháng.</li> </ul> <p><u>Điều 5.</u> Thông qua việc dành toàn bộ lợi nhuận năm 2016 (sau khi đã trừ 9,16 tỷ đồng lỗ năm 2015) để trả nợ gốc vay Ngân hàng Vietcombank nhằm giảm áp lực trả lãi và giảm thiểu rủi ro do việc biến động của biên độ lãi vay.</p>
3	580/2016/NQ-HĐQT	28/10/2015	<p><u>Điều 1.</u> Thông qua kết quả hoạt động 9 tháng đầu năm 2016:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. <i>Sản lượng</i>:</li> <li>- Số lượt tàu vào cảng: 220 chuyến</li> <li>- Xếp dỡ đầu ngoài: 243.778 TEUs</li> <li>2. <i>Báo cáo tài chính quý 3: Theo tài liệu đính kèm.</i></li> <li>3. <i>Đánh giá tình hình sản xuất – kinh doanh quý 3:</i></li> <li>- <i>Sản xuất – kinh doanh</i>:</li> <li>• Số lượng tàu vào khai thác và doanh thu của VGP tăng lên so với quý 2.</li> <li>• Mặt khác, lượng hàng hóa thông qua và lợi nhuận lại có sự sụt giảm trong quý 3.</li> <li>- <i>Thiết bị</i>:</li> <li>• Trong quý 3, VGP đưa vào khai thác và vận hành QC 03 và tiếp tục lắp đặt QC 04. Dự kiến đưa QC 04 vào hoạt động ngày 5/11/2016.</li> <li>• Các thiết bị xếp dỡ của VGP hoạt động ổn định, an toàn, năng suất cao. Đặc biệt là các thiết bị xếp dỡ tuyến cầu tàu, góp phần rút ngắn thời gian khai thác tàu tại VGP.</li> </ol> <p><u>Điều 2.</u> Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh quý 4 và dự</p>

kiến cả năm 2016:

*1. Đánh giá chung:*

- Tiếp theo đà sụt giảm sản lượng của quý 3, quý 4/2016 dự kiến tiếp tục khó khăn với các hãng tàu, do vậy VGP có thể cũng sẽ chịu ảnh hưởng và sụt giảm sản lượng.
- Trong quý 4, chưa có thêm khách hàng tàu container mới.
- VGP mới khai thác chưa được 50% công suất, do vậy còn có thể tiếp tục nâng cao năng lực khai thác.

*2. Dự kiến sản lượng quý 4:*

- Số lượt tàu vào cảng: 82 chuyến
- Xếp dỡ đầu ngoài: 85.000 TEUs

*Dự kiến sản lượng cả năm 2016:*

- Số lượt tàu vào cảng: 302 chuyến
- Xếp dỡ đầu ngoài: 328.778 TEUs

Ghi chú: Đề xuất 05 chuyến tàu RO-RO.

Điều 3. Thông qua đề xuất sửa đổi ngân sách năm 2016:

*1. Các chi phí điều chỉnh chính:*

- Điều chỉnh doanh thu điện lạnh và lưu bãi tăng 5,2 tỷ
- Điều chỉnh chi phí sửa chữa – bảo dưỡng tăng 4,05 tỷ: chi phí nạo vét vùng nước trước bến do sa bồi nhanh.
- Chi phí làm thị trường: điều chỉnh tăng 0,85 tỷ.

*2. Doanh thu, lợi nhuận quý 4 và năm 2016 dự kiến:*

Điều 4. Thông qua kế hoạch tiếp thị năm 2017:

- Giữ các khách hàng hiện có
- Tiếp thị và có thêm khách hàng mới
- Tăng cường tiếp thị người gửi hàng/ người nhận hàng/ Fwd:
- Tăng lượng hàng chỉ định của người nhận hàng về VGP



			<ul style="list-style-type: none"> <li>Tăng lượng hàng xuất đóng hàng tại CY</li> <li>Gia tăng giá trị cho các khách hàng, hãng tàu.</li> </ul>
<u>Điều 5.</u> Dự kiến ngân sách 2017			

### III. Ban Kiểm soát

#### 1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Lê Thế Trung	- Trưởng BKS	26/05/2016	3	100%	
2	Ông Trương Lý Thế Anh	- Thành viên	26/05/2016	3	100%	

Ông Nguyễn Tuấn Anh đã có đề nghị rút khỏi Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Cảng Xang VIP do giải quyết vấn đề cá nhân của gia đình.

#### 2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

Ban kiểm soát thực hiện việc giám sát đối với HĐQT, Ban Tổng giám đốc và cổ đông theo đúng các quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

#### 3. Thường xuyên có sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác.

#### 4. Hoạt động khác của BKS (nếu có).

### IV. Đào tạo về quản trị công ty

Các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý và Thư ký công ty đã tham gia đầy đủ các khóa đào tạo về quản trị công ty theo quy định về quản trị công ty.

### V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

#### 1. Danh sách về người có liên quan của công ty

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMN/ ĐKKD	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
1	Nguyễn Văn Tiến		Chủ tịch HĐQT							



1.1	Nguyễn Văn Lưu					
1.2	Vũ Thị Hải					
1.3	Trần Thị Thuý					
1.4	Nguyễn An Khang					
1.5	Nguyễn An Bình					
1.6	Nguyễn Văn Tuyền					
1.7	Nguyễn Hồng Luyến					
1.8	Nguyễn Thị Anh					
<b>2</b>	<b>Trần Xuân Bạo</b>		<b>Thành viên HĐQT</b>			
2.1	Trần Xuân Bào					
2.2	Trịnh Thị Chất					
2.3	Trịnh Thị Hạnh					
2.4	Trần Mai Phương					
2.5	Trần Hạnh Dung					
<b>3</b>	<b>Nguyễn Việt Trung</b>		<b>Thành viên HĐQT</b>			
3.1	Nguyễn Văn Mão					
3.2	Quách Bảo Chấn					
3.3	Bùi Thị Hạnh					

3.4	Nguyễn Lan Phương								
3.5	Nguyễn Việt Dũng								
4	Cáp Trọng Cường		Thành viên HĐQT						
4.1	Cáp Trọng Thắng								
4.2	Vũ Thị Nga								
4.3	Nguyễn Thu Hoài								
4.4	Cáp Trọng Sơn								
4.5	Cáp Thị Thanh Vân								
4.6	Cáp Trọng Minh Khang								
4.7	Cáp Nguyễn Ngọc Linh								
5	Chang Cheng Yung		Thành viên HĐQT						
5.1									
5.2									



5.3										
5.4										
5.5										
5.6										
6	<b>Đào Mạnh Đăng</b>		<b>Phó Giám đốc</b>							
6.1	Đào Mạnh Độ									
6.2	Trịnh Thị Hương									
6.3	Phạm Thị Thu Hòa									
6.4	Đào Mạnh Hiếu									
6.5	Đào Mạnh Tiến									
6.6	Đào Minh Đức									
6.7	Đào Xuân Tùng									
6.8	Đào Quyết Định									
7	<b>Lê Thế Trung</b>		<b>Trưởng BKS</b>							
7.1	Lê Thế Dũng									
7.2	Nguyễn Thuý Liên									

*Handwritten mark*

7.3	Vũ Việt Châu					
7.4	Lê Việt Hương					
7.5	Lê Minh Ngọc					
7.6	Lê Thế Thành					
8	<b>Trương Lý Thế Anh</b>		<b>Thành viên BKs</b>			
8.1	Trương Minh Nhân					
8.2	Lý Nguyệt Kết					
8.3	Phạm Thị Thúy					
8.4	Trương Phúc Minh Hoàng					

*a*



8.5	Trương Phúc Tuệ Minh					
8.6	Trương Lý Tuấn Anh					
9	<b>Đoàn Thị Thanh Thủy</b>		<b>Kế toán trưởng</b>			
9.1	Đoàn Văn Hồng					
9.2	Nguyễn Thị Thìn					
9.3	Bùi Thanh Tùng					
9.4	Bùi Phương Thảo					
9.5	Bùi Đoàn Bách					
9.6	Đoàn Văn Hiệp					
9.7	Đoàn Văn Hòa					
9.8	Đoàn Văn Hào					
9.9	Đoàn Đức Hạnh					
9.10	Đoàn Thị Thanh Thúy					

9.11	Đoàn Thị Thu Trang								
10	Trần Đức Anh		Người được UQ CBTT						
10.1	Trần Văn Đồng								
10.2	Lê Ánh Nguyệt								
10.3	Trần Mai Anh								

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: không
3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: không
4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: không

## VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMN/ ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
1	Nguyễn Văn Tiến		Chủ tịch HĐQT							Chủ tịch HĐQT
1.1	Nguyễn Văn Lưu									
1.2	Vũ Thị Hải									
1.3	Trần Thị Thuý									



1.4	Nguyễn An Khang		
1.5	Nguyễn An Bình		
1.6	Nguyễn Văn Tuyền		
1.7	Nguyễn Hồng Luyến		
1.8	Nguyễn Thị Anh		
<b>2</b>	<b>Trần Xuân Bào</b>		<b>Thành viên HDQT</b>
2.1	Trần Xuân Bào		
2.2	Trịnh Thị Chất		
2.3	Trịnh Thị Hạnh		
2.4	Trần Mai Phương		
2.5	Trần Hạnh Dung		
<b>3</b>	<b>Nguyễn Việt Trung</b>		<b>Thành viên HDQT</b>
3.1	Nguyễn Văn Mão		
3.2	Quách Bảo Chấn		
3.3	Bùi Thị Hạnh		
3.4	Nguyễn Lan Phương		

3.5	Nguyễn Việt Dũng									
4	<b>Cáp Trọng Cường</b>		<b>Thành viên HĐQT</b>							
4.1	Cáp Trọng Thắng									
4.2	Vũ Thị Nga									
4.3	Nguyễn Thu Hoài									
4.4	Cáp Trọng Sơn									
4.5	Cáp Thị Thanh Vân									
4.6	Cáp Trọng Minh Khang									
4.7	Cáp Nguyễn Ngọc Linh									
5	<b>Chang Cheng Yung</b>		<b>Thành viên HĐQT</b>							<b>Thành viên HĐQT</b>
5.1										
5.2										
5.3										
5.4										
5.5										
5.6										

6	<b>Đào Mạnh Đăng</b>		<b>Phó Giám đốc</b>			
6.1	Đào Mạnh Độ					
6.2	Trịnh Thị Hương					
6.3	Phạm Thị Thu Hòa					
6.4	Đào Mạnh Hiếu					
6.5	Đào Mạnh Tiến					
6.6	Đào Minh Đức					
6.7	Đào Xuân Tùng					
6.8	Đào Quyết Định					
7	<b>Lê Thế Trung</b>		<b>Trưởng BKS</b>			
7.1	Lê Thế Dũng					
7.2	Nguyễn Thuý Liên					
7.3	Vũ Việt Châu					
7.4	Lê Việt Hương					
7.5	Lê Minh Ngọc					



7.6	Lê Thế Thành					
8	Trương Lý Thế Anh		Thành viên BKs			
8.1	Trương Minh Nhâm					
8.2	Lý Nguyệt Kết					
8.3	Phạm Thị Thúy					
8.4	Trương Phúc Minh Hoàng					
8.5	Trương Phúc Tuệ Minh					

8.6	Trương Lý Tuấn Anh					
9	<b>Đoàn Thị Thanh Thủy</b>		<b>Kế toán trưởng</b>			
9.1	Đoàn Văn Hồng					
9.2	Nguyễn Thị Thìn					
9.3	Bùi Thanh Tùng					
9.4	Bùi Phương Thảo					
9.5	Bùi Đoàn Bách					
9.6	Đoàn Văn Hiệp					
9.7	Đoàn Văn Hòa					
9.8	Đoàn Văn Hào					
9.9	Đoàn Đức Hạnh					
9.10	Đoàn Thị Thanh Thúy					
9.11	Đoàn Thị Thu Trang					
10	<b>Trần Đức Anh</b>		<b>Người được UQ CBTT</b>			
10.1	Trần Văn Đồng					

10.2	Lê Ánh Nguyệt					
10.3	Trần Mai Anh					

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không.

*Trần Mai Anh*

**CHỦ TỊCH HĐQT**



CHỦ TỊCH HĐQT  
*Nguyễn Văn Tiến*

